

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHONG THỔ
TỈNH LAI CHÂU**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 09/2019/HS-ST
Ngày 24 tháng 4 năm 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHONG THỔ, TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Mừng Thị Xanh.

Ông Phàn A Long.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lù Thị Xuân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa: Ông Đồng Xuân Tím - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở UBND xã V, huyện P, Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu mở phiên tòa xét xử công khai lưu động vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 01/2019/TLHS-ST ngày 15 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2019/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 02 năm 2019 và Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2019/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phu Ly P**, tên gọi khác: Không; sinh năm 1962, tại: huyện P, tỉnh L; nơi ĐKKTT và chỗ ở trước khi bị bắt: bản H, xã V, huyện P, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Hà Nhì; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Bố, mẹ đẻ: Hiện không xác định được; vợ: Lò Điều M, sinh năm 1965, hiện đang cư trú tại bản H, xã V, huyện P, tỉnh Lai Châu; bị cáo có 04 con, con lớn nhất sinh năm 1985, con nhỏ nhất sinh năm 1992; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 03/11/2018 đến ngày 09/11/2018 được áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, bị cáo bỏ trốn khỏi địa phương và bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/4/2019, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 00 phút, ngày 03 tháng 11 năm 2018, Phu Ly P đi từ nhà đến chợ Dền Suối Thàng (Trung Quốc), mục đích đi tìm mua thuốc phiện về sử dụng. Khoảng 09 giờ 00 phút cùng ngày, tại chợ Dền Suối Thàng, P gặp một người đàn ông Trung Quốc không rõ tên, tuổi, địa chỉ, qua trao đổi, P đã mua được của người đàn ông đó 02 gói thuốc phiện với số tiền 100NDT (Một trăm Nhân dân tệ, tiền Trung Quốc). Mua được thuốc phiện, P cất luôn vào bên trong túi áo khoác đang mặc rồi đi về nhà. Khoảng 10 giờ 00 phút cùng ngày, khi P về đến khu vực cột mốc 70 (2) thuộc xã M, huyện P thì bị Tổ Công tác đồn biên phòng Sĩ Lữ Lầu kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang, thu giữ tang vật là toàn bộ số thuốc phiện tìm thấy trong túi áo khoác P đang mặc.

Tại Kết luận giám định số: 429/GĐ-KTHS, ngày 13/11/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: Số chất nhựa dẻo, màu nâu đen, có mùi hắc thu giữ được của Phu Ly P có khối lượng 6,75 gam, mẫu vật gửi đến giám định là ma túy, loại thuốc phiện.

Bản cáo trạng số: 01/CT-VKS, ngày 14/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu để xét xử Phu Ly P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm b, khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thừa nhận thực hiện hành vi đúng như nội dung Cáo trạng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phu Ly P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm b khoản 1, khoản 5 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự xử phạt bị cáo Phu Ly P từ 02 năm đến 02 năm 6 tháng tù, miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo; tịch thu tiêu hủy toàn bộ số thuốc phiện còn lại sau giám định và vỏ niêm phong cũ là vật chứng của vụ án. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, quá trình tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phong Thổ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Giai đoạn chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với qui định của pháp luật.

[2] Về chứng cứ, hành vi mà bị cáo Phu Ly P đã thực hiện:

Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng và gửi đi giám định, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Do đó, có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 03/11/2018, tại chợ Dền Suối Thành, P gặp một người đàn ông Trung Quốc không rõ tên, tuổi, địa chỉ, qua trao đổi, P đã mua được của người đàn ông đó 02 gói thuốc phiện với số tiền 100NDT, mục đích mua về để sử dụng. Khoảng 10 giờ 00 phút cùng ngày, khi P về đến khu vực cột mốc 70 (2) thuộc xã Ma Li Chải, huyện Phong Thổ thì bị Tổ Công tác đồn biên phòng Sỉ Lở Lầu kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang, thu giữ toàn bộ tang vật.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Bị cáo nhận thức được rõ thuốc phiện là một loại ma túy, chất gây nghiện có tác hại rất lớn và ảnh hưởng xấu đến sức khỏe con người, là một trong những nguyên nhân phát sinh tội phạm khác, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự trên địa bàn; hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện.

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo qui định tại điểm b khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo qui định tại điểm b khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

Đối với người đàn ông đã bán thuốc phiện cho bị cáo, do quá trình điều tra không xác định được rõ lai lịch cụ thể và tại phiên tòa, bị cáo cũng khai không nhớ rõ tên, tuổi, địa chỉ của người đó nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo là người dân tộc ít người, sống ở vùng có điều kiện kinh tế khó khăn. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi của bị cáo gây ra cho xã hội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định đủ để cải tạo và nâng cao ý thức tôn trọng pháp luật cho bị cáo, góp phần răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[5]Về xử lý vật chứng: Toàn bộ số thuốc phiện thu giữ của bị cáo còn lại sau giám định và vỏ niêm phong cũ là vật chứng của vụ án là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[6]Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 38, 47 của Bộ luật Hình sự; các Điều 106, 135, 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Tuyên bố:

1. Bị cáo Phu Ly P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Phu Ly P: 02 (Hai) năm tù.

Bị cáo được khấu trừ thời gian bị bắt, tạm giữ từ ngày 03/11/2018 đến ngày 09/11/2018. Thời hạn tù được tính từ ngày 05/4/2019.

2. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số thuốc phiện thu giữ của bị cáo còn lại sau giám định và vỏ niêm phong cũ là vật chứng của vụ án theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản được lập hồi 15 giờ 00 phút, ngày 15/01/2019 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- VKSND huyện Phong Thổ;
- CA huyện Phong Thổ
(CQ CSĐT, THAHS);
- THADS huyện Phong Thổ;
- Bị cáo;
- Lưu: HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Hạnh